

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đắk Lắk

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ, quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 2, Thông tư số 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 82/TTr-SNN ngày 26/4/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản là tổ chức hành chính trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện chức năng tham mưu Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường nông, lâm, thủy sản và muối theo quy định của pháp luật.

Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật; kinh phí hoạt động do ngân sách Nhà nước cấp theo quy định của pháp luật.

3. Trụ sở làm việc của Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản tại thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện chức năng tham mưu UBND tỉnh quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về chế biến và phát triển thị trường nông sản, lâm sản, thủy sản và muối:

a) Tham mưu, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch, chương trình, cơ chế, chính sách phát triển lĩnh vực chế biến gắn với sản xuất và thị trường các ngành hàng nông sản, lâm sản, thủy sản và muối thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

b) Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá tình hình phát triển chế biến, bảo quản đối với các ngành hàng nông sản, lâm sản, thủy sản và muối thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

c) Thực hiện công tác thu thập thông tin, phân tích, dự báo tình hình thị trường, chương trình phát triển thị trường, xúc tiến thương mại nông sản, lâm sản, thủy sản và muối.

d) Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan tổ chức công tác xúc tiến thương mại đối với sản phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản và muối.

đ) Quản lý về chế biến các sản phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được quy định tại Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm và các quy định hiện hành.

2. Giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện chức năng tham mưu UBND tỉnh quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về chất lượng, an toàn thực phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản và muối:

a) Hướng dẫn, kiểm tra về chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản và muối trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật; hướng dẫn, tổ chức thẩm định, chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản và muối trong phạm vi được phân công trên địa bàn tỉnh.

b) Thống kê, đánh giá, phân loại về điều kiện bảo đảm chất lượng, an toàn thực phẩm của cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản và muối.

c) Thực hiện các chương trình giám sát an toàn thực phẩm, đánh giá nguy cơ và truy xuất nguồn gốc, điều tra nguyên nhân gây mất an toàn thực phẩm trong phạm vi được phân công trên địa bàn tỉnh theo quy định.

d) Kiểm tra, truy xuất, thu hồi, xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành và quy định của pháp luật.

đ) Quản lý hoạt động chứng nhận hợp quy, công bố hợp quy thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.

e) Quản lý hoạt động kiểm nghiệm, tổ chức cung ứng dịch vụ công về chất lượng, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối theo quy định của pháp luật.

g) Quản lý an toàn thực phẩm đối với khu vực và trung tâm logistics nông sản, chợ đầu mối, chợ đầu giá nông sản trên địa bàn theo phân công của UBND tỉnh.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực quản lý Chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường nông, lâm, thủy sản và muối thuộc chức năng nhiệm vụ của Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản được cấp có thẩm quyền quyết định, phê duyệt; thông tin tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi thi hành pháp luật về lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao.

4. Thực hiện hợp tác quốc tế thuộc lĩnh vực quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường nông, lâm, thủy sản và muối theo phân công hoặc ủy quyền của cấp có thẩm quyền và quy định của pháp luật.

5. Thực hiện tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định của pháp luật hoặc phân công, ủy quyền của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

6. Thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và Phát triển thị trường nông, lâm, thủy sản và muối thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

7. Thực hiện chương trình cải cách hành chính trong lĩnh vực quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và Phát triển thị trường nông, lâm, thủy sản và muối thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

8. Quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm của Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật và phân công hoặc ủy quyền của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

9. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

10. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND tỉnh, Cục chất lượng, chế biến và phát triển thị trường thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

11. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Cơ cấu tổ chức.

a) Lãnh đạo Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản: Chi cục trưởng và Phó Chi cục trưởng.

b) Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ

- Phòng Quản lý chất lượng.

- Phòng Hành chính - Tổng hợp.

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ do Chi cục trưởng Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản quy định.

c) Số lượng Phó Chi cục trưởng và cấp phó của các phòng chuyên môn,

nghiệp vụ thuộc Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ, quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2. Biên chế của Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản là biên chế do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao trong tổng biên chế của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được UBND tỉnh giao hàng năm trên cơ sở vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 / 6 /2024 và thay thế Quyết định số 1470/QĐ-UBND ngày 15/6/2021 của UBND tỉnh về việc sắp xếp, tổ chức lại cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; bãi bỏ Quyết định số 288/QĐ-SNN ngày 02/02/2016 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

1. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan tổ chức thực hiện, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Nội vụ; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chi cục trưởng Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Vụ Pháp chế - Bộ NN& PTNT;
- Bộ Nội vụ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- Báo Đắk Lắk, Đài PTTH tỉnh;
- TTCN và Công TTĐT tỉnh;
- TT Công báo tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Các Phòng: NNMT, KT;
- Lưu: VT, TH (T.Ch 80b).

(b/c);

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Ngọc Nghị